

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3795/UBND-NL

Định Quán, ngày 22 tháng 10 năm 2024

V/v triển khai các Quyết định số  
52,53/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024  
của UBND tỉnh.

Kính gửi:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp;
- Các đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn Định Quán.

Ngày 15/10/2024, UBND tỉnh ban hành các Quyết định : số 52/2024/QĐ-UBND quy định diện tích đất sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ; số 53/2024/QĐ-UBND quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15/10/2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sao gửi kèm theo).

Để triển khai thực hiện trên địa bàn, Chủ tịch UBND huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị cùng UBND các xã, thị trấn căn cứ nội dung tại các Quyết định nêu trên của UBND tỉnh để triển khai thực hiện trên địa bàn huyện theo quy định. (Văn bản được đăng trên website: <http://dinhquan.dongnai.gov.vn>, mục: Văn bản quy phạm pháp luật).

2. Giao phòng Văn hóa và Thông tin đăng lên trang Thông tin Điện tử của huyện để các tổ chức, cá nhân truy cập khi cần.

Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND huyện để xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBH;
- Chánh, Phó Văn phòng TH;
- Lưu: VT, NL.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Ngô Tấn Tài**





ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53 /2024/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 518/TTr-STNMT ngày 10 tháng 10 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 ngoài các loại giấy tờ quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h, i, k, l, m khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai năm 2024, làm căn cứ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, cơ quan thuế và các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai.

2. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất được quy định tại Điều 3 Quyết định này.



### **Điều 3. Các giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993**

1. Giấy tờ xác lập việc phân chia di sản trong hộ gia đình về quyền sử dụng đất, nhà ở mà trên giấy tờ đó có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 như: Tờ tương phân di sản, biên bản họp gia đình.

2. Giấy tờ xác lập có nội dung thể hiện ý chí của người lập giấy tờ đối với tài sản là quyền sử dụng đất, nhà ở của mình để chuyển cho người khác sau khi chết mà trên giấy tờ đó có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 như: bản di chúc, bản di nguyện, chúc thư, di lệnh, di văn.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 10 năm 2024.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất điều chỉnh bổ sung cho phù hợp.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các sở, ngành và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS. (Phụ lục 4 bản)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Phi**



Số: 52 /2024/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Quy định diện tích đất sử dụng để xây dựng công trình phục vụ  
trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở,  
Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6  
năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
430/TTr-STNMT ngày 26 tháng 8 năm 2024, Văn bản số 8818/STNMT-ĐĐ ngày  
27 tháng 9 năm 2024 và Văn bản số 9411/STNMT-ĐĐ ngày 14 tháng 10 năm  
2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định diện tích đất sử dụng để xây dựng công trình  
phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; trừ trường  
hợp xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng  
lúa, đất lâm nghiệp và diện tích khu đất có đất nông nghiệp sử dụng kết hợp  
trong thửa đất có đất ở.

VP UBND-UBND H.ĐÌNH QUÁN

Số: 17675

VĂN Ngày: 21/10/2024

ĐẾN Chuyển:





Đất sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 7 Điều 4 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, cụ thể: Đất xây dựng công trình gắn liền với khu sản xuất nông nghiệp gồm đất xây dựng nhà nghỉ, lán, trại để phục vụ cho người lao động; đất xây dựng công trình để bảo quản nông sản, chứa thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, máy móc, công cụ và các công trình phụ trợ khác.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, nông nghiệp và các cơ quan khác có liên quan.
2. Tổ chức, cá nhân và các đối tượng khác có liên quan sử dụng đất nông nghiệp.

## **Điều 3. Diện tích đất sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp**

1. Diện tích khu đất (tổng diện tích của một hoặc nhiều thửa đất liền kề) từ  $500 \text{ m}^2$  (năm trăm mét vuông) đến dưới  $5.000 \text{ m}^2$  (năm nghìn mét vuông) được sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình không quá  $25 \text{ m}^2$  (hai mươi lăm mét vuông).
2. Diện tích khu đất từ  $5.000 \text{ m}^2$  (năm nghìn mét vuông) đến dưới  $10.000 \text{ m}^2$  (mười nghìn mét vuông) được sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình không quá  $50 \text{ m}^2$  (năm mươi mét vuông).
3. Diện tích khu đất từ  $10.000 \text{ m}^2$  (mười nghìn mét vuông) đến dưới  $50.000 \text{ m}^2$  (năm mươi nghìn mét vuông) được sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình không quá  $75 \text{ m}^2$  (bảy mươi lăm mét vuông).
4. Diện tích khu đất từ  $50.000 \text{ m}^2$  (năm mươi nghìn mét vuông) trở lên được sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình không quá  $100 \text{ m}^2$  (một trăm mét vuông).
5. Công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp được xây dựng tại nhiều vị trí trong khu đất nhưng tổng diện tích không vượt quá quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này.

## **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 10 năm 2024.



## Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này, tổng hợp các khó khăn vướng mắc, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp không đúng quy định; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp vi phạm pháp luật trên đất thuộc địa bàn quản lý.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS. (Phụ lục)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

